

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH KON TUM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 76/NQ-HĐND

Kon Tum, ngày 14 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Về Đề án Đầu tư xây dựng và phát triển các vùng kinh tế động lực tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM
KHOÁ XII KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 298/QĐ-TTg ngày 05 tháng 02 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng Du lịch sinh thái Măng Đen, tỉnh Kon Tum đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Xét Tờ trình số 217/TTr-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết thông qua Đề án phát triển các vùng kinh tế động lực tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 396/BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Đề án Đầu tư xây dựng và phát triển các vùng kinh tế động lực tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (có Đề án kèm theo)

1. Quan điểm

- Huy động, sử dụng hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm các nguồn lực để khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế các vùng kinh tế động lực, tạo sự lan tỏa, thúc đẩy nhất triển các vùng địa phương khác trên địa bàn tỉnh.

- Việc tập trung phát triển các vùng kinh tế động lực phải gắn kết chặt chẽ với bảo vệ môi trường, đảm bảo an sinh xã hội, củng cố vững chắc quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự an toàn xã hội.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát: Xây dựng thành phố Kon Tum và huyện Kon Plông trở thành trung tâm kinh tế, giữ vai trò nòng cốt, có đóng góp quan trọng vào sự phát triển của tỉnh.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

- Thành phố Kon Tum sớm được công nhận đô thị loại II, có sự phát triển mạnh mẽ về công nghiệp-thương mại-dịch vụ và hạ tầng đô thị vào năm 2025; tiến đến đạt đô thị loại I và trở thành đô thị xanh, hiện đại, thông minh vào năm 2030.

- Huyện Kon Plông trở thành vùng phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trọng điểm của tỉnh vào năm 2025. Xây dựng Trung tâm huyện lỵ Kon Plông gắn với Khu du lịch sinh thái Măng Đen trở thành điểm du lịch đa dạng, phong phú về loại hình với thương hiệu riêng, hạ tầng hiện đại, chất lượng phục vụ đạt tiêu chuẩn quốc tế vào năm 2025; xây dựng trung tâm du lịch-hội nghị-nghỉ dưỡng mang tầm quốc gia, đậm bản sắc văn hóa dân tộc và trở thành trung tâm du lịch hàng đầu của khu vực Tây Nguyên vào năm 2030.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

3.1. Nhiệm vụ, giải pháp chung

a) Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng và thị trường bất động sản

- Nâng cao chất lượng công tác tổ chức, lập, thẩm định, bảo đảm tính khả thi và đồng bộ giữa các quy hoạch trong vùng kinh tế động lực; rà soát, tích hợp một số quy hoạch ngành, chuyên ngành, quy hoạch đã được phê duyệt có liên quan vào Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng và hoạt động của thị trường bất động sản. Xây dựng và thực hiện các biện pháp kiểm soát sự phát triển theo quy hoạch, nhất là không gian kiến trúc, cảnh quan đô thị và nông thôn; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các sai phạm về đất đai.

b) Cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường thu hút đầu tư

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính của tỉnh và các địa phương vùng kinh tế động lực theo đúng định hướng Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030, gắn cải cách thủ tục hành chính với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh. Trong đó, tập

trung vào các khâu đơn giản hóa thủ tục, cắt giảm chi phí, rút ngắn quy trình, thời gian giải quyết các thủ tục cho người dân và doanh nghiệp; công khai, minh bạch các thủ tục liên quan đến đầu tư, thông tin về quy hoạch, kế hoạch; đẩy mạnh phát triển Chính quyền điện tử.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ, giải quyết các thủ tục hành chính giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức trong thực thi nhiệm vụ; gắn với thanh tra công vụ, xử lý nghiêm những trường hợp gây khó khăn, nhũng nhiễu người dân, doanh nghiệp.

- Đổi mới, đa dạng hóa, nâng cao hiệu quả công tác quảng bá hình ảnh địa phương và xúc tiến, kêu gọi đầu tư, nhất là tăng cường ứng dụng các công nghệ, nền tảng hiện đại trong Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để các dự án đầu tư đã được phê duyệt sớm triển khai và đưa vào hoạt động. Rà soát, có biện pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, kiên quyết xử lý đối với dự án thực hiện chậm tiến độ hoặc không triển khai thực hiện theo cam kết. Thực hiện tốt công tác rà soát, chuẩn bị quỹ đất sạch, xây dựng danh mục để làm cơ sở cung cấp thông tin, xúc tiến, kêu gọi đầu tư.

- Ưu tiên thu hút đầu tư các dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp đô thị, các dự án thương mại-du lịch-dịch vụ, dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, dự án công nghiệp chế biến nông sản, dược liệu, nhất là các doanh nghiệp có uy tín, kinh nghiệm, tiềm lực tài chính trong và ngoài nước. Xây dựng các mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị giữa các tổ chức kinh tế trong tỉnh, kết nối sản xuất trong tỉnh với mạng lưới chuỗi cung ứng trên cả nước và xuất khẩu.

c) Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Trong đó, bố trí từ nguồn vốn đầu tư công trung hạn ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu, đồng thời lập kế hoạch sử dụng đất, khai thác quỹ đất có hiệu quả tạo vốn đầu tư phát triển các vùng kinh tế động lực.

- Ưu tiên các nguồn lực từ ngân sách nhà nước (nguồn vốn của Trung ương, vốn ngân sách địa phương, vốn vay ODA...) và đẩy mạnh xã hội hoá để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng thiết yếu; tạo đột phá thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân trong và ngoài nước theo phương thức phù hợp để đầu tư phát triển hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị, thương mại, du lịch, hạ tầng phục vụ sản xuất cho vùng dự án nông nghiệp..., nhất là các dự án có sức lan tỏa rộng, tác động lớn tới sự phát triển kinh tế-xã hội trong vùng kinh tế động lực.

- Tập trung huy động, lồng ghép các nguồn lực để triển khai thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Có cơ chế khuyến khích doanh nghiệp

đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Chỉ đạo hệ thống các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh tập trung ưu tiên cho vay tín dụng phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh; cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn; cho vay xuất nhập khẩu, công nghiệp hỗ trợ...

d) Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo lợi thế vùng gắn với liên kết các vùng kinh tế động lực

- Từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế của các vùng kinh tế động lực theo định hướng khai thác lợi thế của từng vùng. Tăng cường liên kết phát triển giữa các vùng kinh tế động lực, nhất là các lĩnh vực cùng thế mạnh như phát triển đô thị-dịch vụ-du lịch.

- Phát triển các vùng kinh tế động lực phải gắn với tạo sự lan tỏa và thúc đẩy phát triển các địa phương khác trên địa bàn tỉnh. Các địa phương khác xây dựng mối liên hệ trong chuỗi cung ứng "vùng nguyên liệu-vùng chế biến, sản xuất-vùng tiêu thụ" với 02 vùng kinh tế động lực và là các vệ tinh phát triển trong lĩnh vực thương mại-du lịch-dịch vụ. Xây dựng, phát triển thành phố Kon Tum là trung tâm thương mại, là cầu nối giữa các địa phương trong giao thương, kết nối, tiêu thụ hàng hóa, sản phẩm nông nghiệp, dịch vụ; huyện Kon Plông là trung tâm du lịch, gắn kết các tour du lịch với các địa phương trên địa bàn tỉnh.

đ) Cơ chế, chính sách hỗ trợ, liên kết

- Có cơ chế đặc thù trong phân cấp quản lý ngân sách giai đoạn 2022-2025 nhằm tạo điều kiện để các vùng kinh tế động lực phát triển. Đẩy nhanh việc triển khai thực hiện các chính sách, chương trình, đề án tại các vùng kinh tế động lực, nhất là các chính sách ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, đô thị, thương mại-dịch vụ. Thực hiện đồng bộ, kết hợp các chính sách có liên quan để hỗ trợ, gắn kết các thành phần kinh tế trong chuỗi cung ứng, sản xuất.

- Có chính sách hỗ trợ đào tạo lao động chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp; xây dựng và áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn về kỹ thuật, chất lượng, gắn với cung cấp dịch vụ thí nghiệm, thử nghiệm các sản phẩm để nâng cao giá trị sản phẩm, tạo lập thương hiệu có sức cạnh tranh trên thị trường.

e) Quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

- Khai thác và sử dụng hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả các nguồn tài nguyên, nhất là đất đai, nguồn nước, khoáng sản, rừng. Trong đó, gắn bảo vệ, phát triển rừng với bảo vệ mặt nước, nước ngầm, ổn định khí hậu, môi trường sinh thái và bảo tồn đa dạng sinh học.

- Kiểm soát chặt chẽ chất lượng nước thải, rác thải, khí thải tại các khu công nghiệp, khu đô thị, khu dân cư. Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư hệ thống xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải y tế, chất thải độc hại, phù hợp với từng giai đoạn phát triển của các vùng kinh tế động lực.

3.2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể cho từng vùng kinh tế động lực

a) Vùng kinh tế động lực thành phố Kon Tum

- Phát triển thương mại-du lịch-dịch vụ, kinh tế đô thị: Tăng cường liên kết, hội nhập với các thành phố lớn của Khu vực Tây Nguyên và các vùng kinh tế khác trên cả nước; phát triển mạnh về quy mô, chất lượng và phong phú, đa dạng các loại hình thương mại-du lịch-dịch vụ; trong đó:

+ *Về thương mại*: Phát triển, mở rộng hệ thống phân phối hàng hóa hiện đại như: Trung tâm thương mại, trung tâm mua sắm, siêu thị, cửa hàng tiện ích, kết hợp với việc duy trì, phát triển các chợ truyền thống. Thu hút các tập đoàn phân phối lớn đầu tư cơ sở kinh doanh trên địa bàn; khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp và các mô hình kinh tế tập thể trên địa bàn nâng cao hiệu quả hoạt động, đáp ứng điều kiện hợp tác, liên kết sản xuất, phân phối, tiêu thụ theo chuỗi giá trị với các doanh nghiệp thương mại trong nước và quốc tế để đưa hàng hóa ra thị trường.

+ *Về du lịch*: Tập trung thu hút đầu tư, phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, có thương hiệu, có trọng tâm, trọng điểm trên cơ sở khai thác có hiệu quả tiềm năng về du lịch văn hóa lịch sử, du lịch tâm linh, du lịch cộng đồng, gắn với tổ chức sự kiện thể thao, hội nghị, hội thảo (MICE), phát triển kinh tế đêm...

+ *Về dịch vụ*: Phát triển ổn định, lành mạnh và bền vững hệ thống tài chính, ngân hàng. Quan tâm đầu tư phát triển hạ tầng vận tải, kho bãi; phát triển hợp lý các phương thức vận tải đường bộ; khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia kinh doanh vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải, tạo thành mạng lưới logistics đồng bộ. Đẩy mạnh xã hội hóa và hình thành các cơ sở giáo dục chất lượng cao; phát triển bệnh viện tư nhân, phòng khám đa khoa, chuyên khoa tư nhân. Khuyến khích và thu hút các doanh nghiệp phát triển đa dạng các loại hình vui chơi, giải trí, ăn uống, lưu trú có chất lượng, đạt tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế.

- Phát triển các đô thị mới và đầu tư xây dựng mở rộng không gian đô thị thành phố Kon Tum: Quy hoạch, đầu tư theo hướng mở rộng không gian đô thị thành phố Kon Tum, lấy sông Đăk Bla làm trung tâm để tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, tạo cảnh quan, phát triển thương mại-dịch vụ-du lịch. Tiếp tục quy hoạch, sắp xếp các thôn, làng đồng bào dân tộc thiểu số trong nội thành, gắn với quy hoạch, chỉnh trang, bảo tồn một số làng đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là bản sắc văn hóa, các nghề truyền thống để phát triển du lịch; đầu tư phát triển các khu đô thị mới theo mô hình đô thị xanh, đô thị thông minh, có bản sắc riêng, nhất là hai bên bờ sông Đăk Bla. Xây dựng xã Vinh Quang, xã Đăk Cấm trở thành phường thuộc thành phố Kon Tum. Phân đấu để thành phố Kon Tum trở thành đô thị an toàn, thân thiện, đảm bảo phát triển hài hòa và bền vững giữa đô thị và nông thôn.

- Phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp: Quy hoạch, bố trí, thiết kế các mô hình khu công nghiệp, cụm công nghiệp phù hợp, hiện đại, thân thiện với môi trường. Tăng cường xã hội hóa đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Đẩy mạnh việc thu hút đầu tư vào công nghiệp chế biến, các doanh nghiệp có liên kết về chuỗi cung ứng vào các khu, cụm công nghiệp. Trong đó, sớm quy hoạch, đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp, gắn với thu hút các doanh nghiệp đầu tư sản xuất tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn.

b) Vùng kinh tế động lực huyện Kon Plông

- Đầu tư cơ sở hạ tầng và phát triển du lịch:

+ Quy hoạch xây dựng thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông đảm bảo tầm nhìn chiến lược dài hạn; trên cơ sở đó, rà soát các quy hoạch chi tiết cho phù hợp với định hướng phát triển của địa phương, đảm bảo giữ vững đặc trưng về khí hậu, cảnh quan thiên nhiên, gắn với bảo vệ môi trường và hệ sinh thái rừng trên địa bàn.

+ Tập trung đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng trung tâm huyện và hạ tầng du lịch, các khu, điểm du lịch. Kết hợp nguồn vốn của Trung ương và nguồn vốn địa phương để đầu tư, hoàn thiện hệ thống giao thông phục vụ kết nối các tour, tuyến du lịch khu vực Miền Trung, Tây Nguyên và các địa phương khác trên cả nước. Phát huy các lợi thế tự nhiên và truyền thống văn hóa, phong tục tập quán của các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện để xây dựng hình ảnh và hình thành nhiều sản phẩm du lịch đặc trưng, đặc sắc của địa phương; thu hút các dự án du lịch quy mô lớn vào Khu du lịch sinh thái quốc gia Măng Đen. Mở rộng, phát triển các dịch vụ ăn uống, lưu trú, mua sắm, vui chơi giải trí hiện đại phù hợp với thị hiếu của du khách; xây dựng, phát triển thương hiệu du lịch Măng Đen mang tầm quốc gia và trở thành trung tâm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng hàng đầu của khu vực Tây Nguyên, là điểm đến lý tưởng của du khách trong và ngoài nước.

- Phát triển nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, dược liệu: Phát huy hiệu quả hoạt động Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Măng Đen; chú trọng thu hút đầu tư phát triển vùng cây ăn quả, rau, hoa và một số cây trồng phù hợp với điều kiện khí hậu của huyện, xây dựng thương hiệu rau, hoa Măng Đen và mở rộng thị trường tiêu thụ trong, ngoài nước. Phát triển vùng dược liệu tại các vùng có điều kiện gắn với chế biến.

- Hướng đến sự phát triển đồng bộ, cân bằng: Tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng thiết yếu cho các xã; xây dựng mối liên kết, hỗ trợ về kinh tế giữa các xã để vừa tận dụng điều kiện thuận lợi từ sự phát triển của thị trấn Măng Đen và vùng lân cận, vừa phát huy tiềm năng, lợi thế riêng để phát triển kinh tế-xã hội. Trong đó, chú trọng nhân rộng các mô hình du lịch, nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, trồng dược liệu, cà phê xứ lạnh; rà soát diện tích đất lâm nghiệp không có rừng để trồng lại rừng, gắn với bảo vệ tài nguyên rừng trên địa bàn huyện Kon Plông, đảm bảo môi trường sinh thái phục vụ phát triển du lịch...

4. Nguồn lực thực hiện: Khoảng 77.025 tỷ đồng, gồm: nguồn ngân sách nhà nước khoảng 8.780 tỷ đồng (trong đó: nguồn cân đối ngân sách tỉnh hỗ trợ đầu tư vùng kinh tế động lực là 300 tỷ đồng, gồm: thành phố Kon Tum: 194 tỷ đồng và huyện Kon Plông: 106 tỷ đồng); nguồn vốn đầu tư từ khu vực tư nhân và các nguồn vốn khác khoảng 68.245 tỷ đồng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

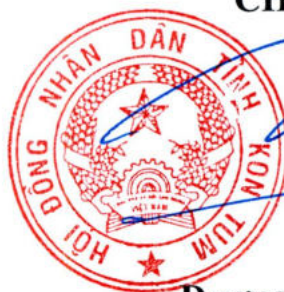
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XII Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2021./.

Nơi nhận: *Quy*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Kon Tum;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Dương Văn Trang